

THÀNH ỦY HẢI PHÒNG
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ TÔ HIỆU

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP
Tháng 01 năm 2026
CƠ SỞ 1: PHƯỜNG LÊ CHÂN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Hải Phòng, ngày 18 tháng 12 năm 2026

THỨ	NGÀY										
		K75.B14 (Toán) CCLCT	K34 A01 (L.Anh) KNLĐ+QLNN	K34 A02 (Hương) KNLĐ+QLNN	K34 A03 (Hiền) QLNN+NNPL	K25 A01 (Linh) TH	K43 B06 (C.Long) HCM	K43 B03 (Thanh) HCM+CNXH	K43 B01 (K.Anh) CNXH	K43 B05 (V.Long) LSD+CNXH	TG XUÂN NGUYỄN K43B04 (Thảo) MTTQ
HAI	5	Học "Chính trị học"									
BA	6	Học "Chính trị học"	B4 (P.Liên)	S:B5 (Thắng) C:B9 (Nhân)	B1 (Q.Liên)	B6 (Đ.Hạnh)	B2 (T.Trang)	B2 (Hương)	T:B21 (Lộc)		
TU	7	Học "Chính trị học"	B3 (Q.Liên)	S:B9 (Nhân) C:B10 (Phuong)	B2 (Thắng)	B7 (Lộc)	B3 (T.Trang)	B5 (Hương)			
NĂM	8	Học "Chính trị học"	B5 (Thắng)	S:B10 (Phuong) C:B11 (Huyền)	B4 (Cuong)	B8 (Ánh)	B5 (Hương)	B3 (T.Trang)	T:B22 (Toan)		
SÁU	9	S:Thi "Kinh tế phát triển"	S:B9 (T.Vân) C:Thi OLNN (T.Vân)	S:B11 (Huyền) C:Thi OLNN (Nhân)	S:Thi NNPL (Nhân) C:Tư n/c	B9 (Ánh)	B4 (T.Trang)	S:Thi CNXH (Hương) C:Tư n/c		B2 (Dung)	
BẢY	10									S:B22 (Toan) C:B23 (Lộc)	B5 (Đào)
CN	11									B2 (Dung)	B6 (L.Anh)
		K42 B02 (Cuong) XDD+MTTQ	K34 A01 (L.Anh) KNLĐ	K34 A02 (Hương) KNLĐ+LSD	K34 A03 (Hiền) QLNN	K25 A01 (Linh) TH+KTCT	K42 B04 (K.Anh) KNLĐ+KTBT	K43 B02 (Huyền) HCM	K43 B01 (K.Anh) CNXH+XDD	K43 B05 (V.Long) LSD	K43B04 (Thảo) TH+MTTQ
HAI	12		C:B9 (T.Vân)	KN C:B8 (Q.Liên)	C:B3 (Phuong)	TH C:B10 (Đ.Hạnh)					
BA	13	XDD B8 (Vân)	B6 (Cuong)	S:B8 (Q.Liên) C:B2 (N.Hạnh)	S:B3 (Phuong)	S:B10 (Đ.Hạnh)	KN S:B10 (Huyền) C:B9 (T.Vân)	B2 (Hương)	CN T:B23 (Lộc)		
TU	14	B9 (L.Anh)	B8 (Q.Liên)	S:B2 (N.Hạnh) C:B3 (N.Hạnh)	S:B5 (Huyền) C:B6 (T.Vân)	S:B11 (Đ.Hạnh) KT C:B12 (Thoa)	S:B9 (T.Vân) C:B11 (P.Liên)	B3 (T.Trang)			
NĂM	15	MTTQ B1 (P.Mai)	B11 (Huyền)	S:B3 (N.Hạnh) C:B7 (Chính)	B6 (T.Vân)	B12 (Thoa)	S:B11 (P.Liên)	B4 (T.Trang)	T:B24 (Toan)		
SÁU	16	B2 (C.Long)	B10 (Phuong)	S:B7 (Chính) LSD C:B1 (Dung)	B7 (Huyền)	B13 (M.Thanh)	KTBT B2 (Cuong)	B5 (Hương)		B3 (Hoa)	
BẢY	17									S:B24 (Toan) XDD C:B1 (Hoàng)	B1+2 (Đ.Hạnh)
CN	18									S:B4 (Hàng) C:Thi CNXH (Thoa)	S:B3 (Lộc) C:Thi MTTQ (Dung)
		K42 B03 (Đ.Hạnh) THI TỐT NGHIỆP	K34 A01 (L.Anh) KNLĐ+KTBT	K34 A02 (Hương) LSD+KNLĐ	K34 A03 (Hiền) QLNN+KNLĐ	K25 A01 (Linh) KTCT+TH	K43 B06 (C.Long) HCM+KTCT+ĐPH	K43 B03 (Thanh) HCM+XDD	K43 B01 (K.Anh) XDD+CNXH	K43 B05 (V.Long) LSD+NNPL	K43B04 (Thảo) TH
HAI	19		KN C:B7 (Chính) S:B7 (Chính)	C:B1 (Hoa) S:B1 (Hoa)	QL C:B8 (Phuong)	C:B13 (M.Thanh)					
BA	20		KTBT C:B2 (Cuong)	C:B2 (Dung)	S:B8 (Phuong) C:B9 (T.Vân)	B13 (M.Thanh)	HCM B6 (Hương)	HCM B4 (Trang)	T:B1 (Hoàng)		
TU	21		S:B2 (Cuong) C:B3 (Thắng)	B2 (Dung)	S:B9 (T.Vân) KN C:B1 (Q.Liên)	B14 (Thoa)	B6 (Toan)	B6 (Hương)			
NĂM	22	S:Thi TH C:Thi LSD	S:B3 (Thắng) C:B7 (N.Hạnh)	S:B2 (Dung) C:B3 (Hoa)	B1 (Q.Liên)	B15 (H.Hà)	KT B12 (M.Thanh)	B6 (Hương)	B2 (L.Anh)		
SÁU	23	S:Thi NNPL	S:B7 (N.Hạnh) C:B10 (Huyền)	S:B3 (Hoa) C:Thi KNLĐ (P.Liên)	B5 (Thắng)	S:Thi TH (T.Trang) C:Tư n/c	S:B12 (M.Thanh) C:Thi ĐPH (L.Anh)	XDD B1 (Hoàng)		LSD B4 (Hàng)	
BẢY	24									S:B2 (L.Anh) C:B3 (Thông)	B4 (Ánh)
CN	25									NNPL B1 (Nhân)	B5 (Ánh)
		K42 B02 (Cuong) MTTQ+XDD	K34 A01 (L.Anh) KTBT+GDTN+KNLĐ	K34 A02 (Hương) LSD+GDTN	K34 A03 (Hiền) KNLĐ+QLNN	K25 A01 (Linh) KTCT+CNXH	K42 B04 (K.Anh) KTBT+KNLĐ	K43 B02 (Huyền) HCM+XDD+KTBT	K43 B01 (K.Anh) XDD	K43 B05 (V.Long) NNPL+LSD	K43B04 (Thảo) TH
HAI	26		C:B10 (Huyền)	C:B4 (Hàng)	C:B4 (P.Liên) S:B4 (P.Liên)	KT C:B16 (Thoa)					
BA	27	B3 (C.Long)	B15 (Phuong)	B4 (Hàng)	C:B2 (N.Hạnh) S:B2 (N.Hạnh)	S:B16 (Thoa) C:B17 (M.Thanh)	B3 (Thắng)	HCM B6 (Hương)	T:B3 (Thông)		
TU	28	B4 (Đào)	S:GDTN:KTCT (Thiên) C:GDTN:ĐL (Hoàng)	S:GDTN:XDD (Hoàng) C:GDTN:KNLĐ (Q.Liên)	C:B6 (Cuong) S:B6 (Cuong)	CN C:B18 (Thiên)	B10 (Huyền)	B6 (T.Trang)			
NĂM	29	B5 (Đào)	S:HDKLTN (H.Hà) C:GDTN:QLNN (Q.Liên)	S:GDTN:CNXH (Thiên) C:HDKLTN (H.Hà)	C:B3 (N.Hạnh) S:B3 (N.Hạnh)	B18 (Toan)	B15 (Phuong)	XDD B1 (Hoàng)	T:B4 (Thông)		
SÁU	30	S:B6 (C.Long) C:Thi XDD (Thông)	S:Thi KNLĐ (Huyền) C:Thi KTBT (N.Hạnh)	S:Thi LSD (C.Long)	C:Thi OLNN (Huyền)	B19 (Lộc)	S:Thi KNLĐ (Chính) C:Tư n/c	S:Thi KTBT (T.Vân) C:Tư n/c		B1 (Nhân)	
BẢY	31									S:B4 (Thông) C:Thi CNXH (M.Thanh)	B6 (Đ.Hạnh)
CN	01/2									S:B2 (P.Liên) C:Thi LSD (Hoa)	S:B6 (Đ.Hạnh) C:B7 (Lộc)

Nơi nhận: - Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng;
- Các CNL, các Khoa (2 bản); phòng QLĐT&NCKH (12 bản);
- Lưu VT.

K/T HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC



TS. Nguyễn Thị Hải Hà

Tháng 01 năm 2026

CƠ SỞ 2: PHƯỜNG THÀNH ĐÔNG

Hải Phòng, ngày 18 tháng 12 năm 2025

*

THỨ	NGÀY		A235 K29 (N.Nga) MTTQ+ĐPH	A237 K30 (L.Liên) NNPL	A238 K30 (Xoa) ĐL	A240 K30 (Mân) XĐĐ	A243 K30 (Đ.Mai) KTCT	A244 K30 (P.Thanh) KTCT
HAI	5	CHÀO CỜ, SINH HOẠT DƯỚI CỜ TOÀN TRƯỜNG						
BA	6							
TU	7					T:B2 (L.Nguyên)		
NĂM	8			S:B1 (P.Quyên) C:B2 (P.Xuân) B2 (P.Xuân)			B16 (N.Nga) B17 (Đ.Mai)	
SÁU	9		MT S+C:B6 (L.Anh) ĐPH T:B1 (Xoa) S:B1 (Xoa) C+T:B2 (Đ.Minh)		T:B6 (Tứ) S:B6 (Tứ) C:B4 (Mân) S:B4 (Mân) C:B5 (Mân)	S:B2 (L.Nguyên) C:B7 (Tứ) S:B7 (Tứ) C:B6 (C.Long)		B13 (N.Nga) S:B13 (N.Nga) C:B13 (Thủy)
BẢY	10							
CN	11							
		A241 K30 (K.Hoa) THI TỐT NGHIỆP	A235 K29 ĐPH+MTTQ	A237 K30 NNPL	A238 K30 ĐL	A240 K30 XĐĐ	A243 K30 CNXH	A244 K30 KTCT
HAI	12							
BA	13							
TU	14					T:B6 (C.Long)		
NĂM	15	S:THI KTCT C:THI XDĐ		B3 (L.Liên)			S:B18 (Thiên) C:B18 (N.Hà) S:B18 (N.Hà) C:B19 (Chung)	
SÁU	16	S:THI KNLD		B3 (L.Liên)	T:B5 (Mân)			
BẢY	17		S+C:B3 (Thảo) T:BCCĐ (L.Quyên) S:Thi MTTQ (L.Nguyên) C+T:B4 (P.Thanh)		B7 (C.Long) S:B7 (C.Long) C:B8 (Tứ)	B9 (L.Anh) B8 (Vân)		B14 (Thủy) B15 (Đ.Mai)
CN	18							
			A235 K29 ĐPH+GĐTN	A237 K30 NNPL+MTTQ	A238 K30 ĐL	A240 K30 NNPL+XĐĐ	A243 K30 CNXH+KTCT	A244 K30 KTCT
HAI	19							
BA	20							
TU	21					T:B1 (L.Liên)		
NĂM	22						S:B19 (Chung) C:B20 (Thiên) S:B20 (Thiên) C:Thi KTCT (V.Xuân)	
SÁU	23			NN B4 (P.Quyên)	T:B8 (Tứ)			
BẢY	24		S:BCCĐ (Quỳnh) C:HDKLTN (H.Hà) T:GĐTN:HCM (Thiên) S:GĐTN:ĐL (Hoàng) C:GĐTN:NNPL (P.Xuân)	S:B4 (P.Quyên) MTTQ C:B1 (Mân)	S:B8 (Tứ) C:B9 (L.Nguyên)	S:B1 (L.Liên) C:B1 (P.Quyên)		B16 (N.Nga)
CN	25				B9 (L.Nguyên)	S:B1 (P.Quyên) C:Thi XDĐ (T.Nguyên)		B17 (Đ.Mai)
			A235 K29 ĐPH	A237 K30 MTTQ+NNPL	A238 K30 ĐL+XĐĐ	A240 K30 NNPL	A243 K30 CNXH	A244 K30 CNXH+KTCT
HAI	26							
BA	27							
TU	28					T:B2 (P.Xuân)		
NĂM	29			S:B1 (Mân) C:B3 (Tứ) S:B3 (Tứ) C:Thi NNPL (Trà)			S:B20 (Thiên) C:B21 (Toán) S:B21 (Toán) C:B22 (P.Thanh)	
SÁU	30				ĐL T:B10 (Mân)			
BẢY	31		S:Thi ĐPH (Mân)		S:B11 (Hoa) C:B12 (Đào)	B2 (P.Xuân)		S:B18 (Thiên) C:B18 (N.Hà) S:B18 (N.Hà) C:Thi KTCT (L.Nga)
CN	01/2				XĐĐ B1 (Hoàng)	B3 (L.Liên)		

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng;
- Các CNL, các Khoa (2 bản); phòng QLĐT&NCKH (12 bản);
- Lưu VT.

K/T HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG THƯỜNG TRỰC



TS. Nguyễn Thị Hải Hà